

## ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN KHU VỰC NAM BỘ

Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi - Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh.

☎: 38 297 853 – Fax: 38 296 091 ✉: dbthuyvan@kttvn.vn website: <https://kttvn.vn>

### BẢN TIN DỰ BÁO ĐẶC TRƯNG THỦY TRIỀU 5 NGÀY

Bản tin số : 065/2025

Thứ Năm ngày 06 tháng 03 năm 2025

Ngày 07 tháng 02 năm Ất Tỵ

| SỐ LIỆU THỰC ĐO |                          |                                                   |          |            |              |                                     |                                        |                                  |         |
|-----------------|--------------------------|---------------------------------------------------|----------|------------|--------------|-------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------|---------|
| Lượng mưa (mm)  |                          | Mức nước và lưu lượng các hồ chứa ngày 05/03/2025 |          |            |              |                                     |                                        |                                  |         |
| Trạm            | từ 7h 05/03 đến 7h 06/03 | Hồ chứa                                           | Sông     | Tỉnh       | Mức nước (m) | Lưu lượng về hồ (m <sup>3</sup> /s) | Lưu lượng chạy máy (m <sup>3</sup> /s) | Lưu lượng xả (m <sup>3</sup> /s) | Ghi chú |
| Mạc Đĩnh Chi    | -                        | Trị An                                            | Đồng Nai | Đồng Nai   | 61.42        | 138                                 | 145                                    | 0                                |         |
| Tân Sơn Hòa     | -                        | Thác Mơ                                           | Bé       | Bình Phước | 212.99       | 11                                  | 63                                     | 0                                |         |
| Nhà Bè          | -                        | Sr.P.Miêng                                        | Bé       | Bình Phước | 70.60        | 67                                  | 74                                     | 0                                |         |
|                 |                          | Dầu Tiếng                                         | Sài Gòn  | Tây Ninh   | 22.25        | 138                                 | -                                      | 36                               |         |

| Mức nước ngày 05/03/2025 ( m ) |             |            |            |          |            |            |            |          |            |
|--------------------------------|-------------|------------|------------|----------|------------|------------|------------|----------|------------|
| Trạm                           | Sông/Kinh   | Đỉnh triều |            |          |            | Chân triều |            |          |            |
|                                |             | Mức nước   | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện | Mức nước   | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện |
| Vũng Tàu                       | Biển Đông   | 3.83       | 17.00      | 3.68     | 5.30       | 1.11       | 0.00       | 2.20     | 11.30      |
| Tân An                         | Vàm Cỏ Tây  | 1.39       | 20.00      | 1.26     | 8.30       | -0.47      | 3.30       | -0.07    | 16.30      |
| Bến Lức                        | Vàm Cỏ Đông | 1.13       | 20.00      | 0.99     | 9.00       | -0.91      | 4.00       | -0.47    | 15.00      |
| Gò Dầu Hạ                      | Vàm Cỏ Đông | 0.57       | 23.20      | 0.51     | 11.30      | -0.01      | 6.00       | -0.02    | 17.20      |
| Biên Hòa                       | Đồng Nai    | 1.65       | 21.00      | 1.26     | 9.00       | -1.26      | 3.30       | -0.69    | 14.30      |
| Thủ Dầu Một                    | Sài Gòn     | 1.42       | 21.10      | 1.22     | 9.25       | -0.68      | 4.00       | -0.18    | 15.20      |
| Dầu Tiếng                      | Sài Gòn     | 0.97       | 14.00      | 1.14     | 1.30       | -0.26      | 8.30       | -0.02    | 19.30      |
| Phú An                         | Sài Gòn     | 1.31       | 19.30      | 1.15     | 8.00       | -1.38      | 2.30       | -0.68    | 13.30      |
| Nhà Bè                         | Đồng Khởi   | 1.36       | 19.00      | 1.18     | 7.00       | -1.50      | 1.00       | -0.72    | 12.30      |

| MỨC NƯỚC DỰ BÁO (m) |       |             |              |             |              |              |             |       |              |
|---------------------|-------|-------------|--------------|-------------|--------------|--------------|-------------|-------|--------------|
| Trạm                | Ngày  | Đỉnh triều  |              |             |              | Chân triều   |             |       |              |
|                     |       | H           | giờ x.hiện   | H           | giờ x.hiện   | H            | giờ x.hiện  | H     | giờ x.hiện   |
| Phú An              | 06/03 | <b>1.22</b> | <b>20.30</b> | 1.01        | <b>8.30</b>  | <b>-1.50</b> | <b>3.00</b> | -0.34 | <b>14.00</b> |
|                     | 07/03 | <b>1.11</b> | <b>21.00</b> | 0.88        | <b>9.00</b>  | <b>-1.56</b> | <b>4.00</b> | 0.11  | <b>15.00</b> |
|                     | 08/03 | <b>0.98</b> | <b>22.00</b> | 0.83        | <b>10.00</b> | <b>-1.47</b> | <b>4.30</b> | 0.53  | <b>16.00</b> |
|                     | 09/03 | 0.84        | <b>23.00</b> | <b>0.87</b> | <b>11.00</b> | <b>-1.54</b> | <b>5.00</b> | 0.77  | <b>17.00</b> |
|                     | 10/03 | 0.73        | <b>23.30</b> | <b>1.01</b> | <b>12.00</b> | <b>-1.66</b> | <b>6.00</b> | 0.78  | <b>18.00</b> |
| Nhà Bè              | 06/03 | <b>1.26</b> | <b>20.00</b> | 0.99        | <b>7.30</b>  | <b>-1.68</b> | <b>2.00</b> | -0.19 | <b>13.30</b> |
|                     | 07/03 | <b>1.14</b> | <b>20.30</b> | 0.86        | <b>8.00</b>  | <b>-1.75</b> | <b>2.30</b> | 0.28  | <b>15.30</b> |
|                     | 08/03 | <b>0.97</b> | <b>21.00</b> | 0.80        | <b>9.00</b>  | <b>-1.79</b> | <b>3.00</b> | 0.60  | <b>16.30</b> |
|                     | 09/03 | 0.83        | <b>22.00</b> | <b>0.86</b> | <b>10.00</b> | <b>-1.75</b> | <b>4.00</b> | 0.74  | <b>17.30</b> |
|                     | 10/03 | 0.75        | <b>23.00</b> | <b>1.00</b> | <b>11.00</b> | <b>-1.74</b> | <b>5.00</b> | 0.75  | <b>18.30</b> |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                              |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Cảnh báo : |                                                                                                                                                                                                                                                              |
| Ghi chú :  | <div>- Mức nước Vũng Tàu lấy theo độ cao số "0" Hải đồ<br/>( * ) : không có số liệu<br/>( - ) : không mưa</div> <div>- Cấp báo động tại:<br/>Phú An &amp; Nhà Bè:</div> <div><b>BD I : 1.40 m</b><br/><b>BD II : 1.50 m</b><br/><b>BD III : 1.60 m</b></div> |

Tin phát lúc: 08:45 giờ ngày 6 tháng 3 năm 2025

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin:

Trịnh Thị My